

Số: 53/2025/QĐST-HNGĐ

Đạ Huoai, ngày 02 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Huyền T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Phạm Duy H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 53, 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 150 BLTTDS và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Thị Huyền T và ông Phạm Duy H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao 02 con chung Phạm An N, sinh ngày 08/8/2019 và Phạm Gia P, sinh ngày 11/3/2022 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà T không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được thực hiện theo qui định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.3. Về Tài sản chung: Các đương sự trình bày không có tài sản chung nên không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Các đương sự trình bày không có nợ chung.

2.5. Về án phí: Bà T tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng được trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0006652 ngày 03/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai. Bà T được hoàn lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai;
- Nơi thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hứa Sơn Tùng